

Số: 41/2025/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/TLST – DS, ngày 22 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Trần Th; sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn 2, xã t, huyện B g, tỉnh Bình Phước.

Nay thuộc: Thôn 2 t, xã p, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn:

1/Điền Thị L T; sinh năm 1991

2/ Làu Sườn V; sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 2, xã t, huyện B g, tỉnh Bình Phước.

Nay thuộc: Thôn 2 t, xã p, tỉnh Đồng Nai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bị đơn chị Điền Thị L T đồng ý trả nguyên đơn ông Trần Th số tiền gốc 35.000.000đ và tiền lãi từ ngày 30/9/2024 đến nay 20/9/2025 là 11 tháng 20 ngày, mức lãi 1%/1 tháng: $35.000.000đ \times 1\%/1 \text{ tháng} \times 11 \text{ tháng } 20 \text{ ngày} = 4.083.333đ$. Tổng cộng cả gốc và lãi là 39.083.333đ, trả dần thời hạn như sau: Ngày cuối cùng 30/10/2025 trả nguyên đơn số tiền 15.000.000đ. Đối với toàn bộ số tiền còn lại thì thời hạn trả cuối cùng ngày 30/12/2026. Nếu bị đơn vi phạm thỏa thuận này thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại chưa thi hành.

Nguyên đơn đồng ý với ý kiến của bị đơn Điền Thị L T và nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Làu Sườn V.

2/ Về án phí: số tiền án phí là 977.083đ bị đơn Điền Thị L T nhận nộp.

Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Trần Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.425.000đ, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0009736 ngày 22/04/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (cũ).

Kể từ ngày Bản án (Quyết định) có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS khu vực 12 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN